

Số: **392/2026/QĐST-HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 355/2026/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 6 năm 2026 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Thắm Thị H**, sinh ngày 10/11/1996; Số CCCD: 004196004023.

Địa chỉ: Thôn K, xã S, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Anh **Vũ Bá T**, sinh ngày 09/3/1993; Số CCCD: 008093009350.

Địa chỉ: Thôn K, xã S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thắm Thị H và anh Vũ Bá T (*Giấy chứng nhận kết hôn số 27 quyển số 01 ngày 09 tháng 3 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang - nay là Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Tuyên Quang*). Quan hệ hôn nhân giữa Chị Thắm Thị H và anh Vũ Bá T chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vũ Bảo T1, sinh ngày 21/6/2015 cho chị Thắm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao cháu Vũ Bá D, sinh ngày 03/4/2017 cho anh Vũ Bá T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Hai bên

không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản chung: Chị Thẩm Thị H và anh Vũ Bá T đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Thẩm Thị H và anh Vũ Bá T đều xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thẩm Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/26E số 0001210 ngày 05/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Chị Thẩm Thị H được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Vũ Bá T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn